

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VẠN HOA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VẠN HOA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VAN HOA CONSTRUCTION CONSULTING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VAN HOA CONSTRUCTION.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106929313

3. Ngày thành lập: 10/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 29 E2 tổ 25, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0941.068.723

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
2.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
3.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
4.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
5.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
6.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
7.	Cho thuê xe có động cơ	7710
8.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
9.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
10.	Xây dựng công trình công ích	4220

11.	Phá dỡ	4311
12.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
13.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Sơn, véc ni và sơn bóng; - Kính phẳng; - Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; - Thiết bị và vật liệu để tự làm. - Máy cắt cỏ;	4752
14.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
15.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390

16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát địa hình Khảo sát địa chất công trình Khảo sát địa chất thủy văn Khảo sát hiện trạng công trình Khảo sát xây dựng công trình Thiết kế kiến trúc công trình; Giám sát thi công xây dựng công trình; Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng công trình; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn quản lý dự án Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế xây dựng công trình Kiểm định chất lượng công trình	7110(Chính)
17.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410
18.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
19.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh (trừ mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người);	4649
21.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động quản lý doanh nghiệp	7490
22.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
23.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sử vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663

25.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
26.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	7020
27.	Xây dựng nhà các loại	4100
28.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê.	4290
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	4932
31.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
32.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
33.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
34.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
35.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
36.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất sạc ắc quy ở trạng thái rắn; - Sản xuất thiết bị đóng mở cửa bằng điện; - Sản xuất chuông điện; - Sản xuất dây phụ trợ được làm từ dây cách điện;	2790
37.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
38.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
39.	Lập trình máy vi tính	6201
40.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
41.	Cổng thông tin	6312

42.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.	7730
43.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
44.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
45.	Quảng cáo	7310
46.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
47.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 4.900.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THẾ VẠN	Xóm 1, Xã Xuân Vinh, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	441.000	4.410.000.000	90	162667641	
			Tổng số	441.000	4.410.000.000	90		
2	LÊ THỊ NGỌC HOA	Tổ 45, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	44.100	441.000.000	9	011650733	
			Tổng số	44.100	441.000.000	9		
3	NGUYỄN THỊ HUỆ	Xóm 1, Xã Xuân Vinh, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.900	49.000.000	1	160490120	
			Tổng số	4.900	49.000.000	1		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN THẾ VẠN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 22/02/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 162667641

Ngày cấp: 08/05/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Xóm 1, Xã Xuân Vinh, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Phòng 201 chung cư 9T phố Thiên Hiền, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

